

Ngày	57,000 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.0%	-8.1%	1.3%

Q3/24		
ROE	22.4%	+/- YoY ▲ 1.4%

Q3/24		
DT thuần	329	QoQ ▲ 19.0 ▲ 6.2%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 44.0 ▲ 15.5%

9T 2024		
DT thuần	979	YoY ▲ 169 ▲ 20.7%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN gộp	202	QoQ ▲ 14.0 ▲ 7.3%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 34.0 ▲ 20.0%

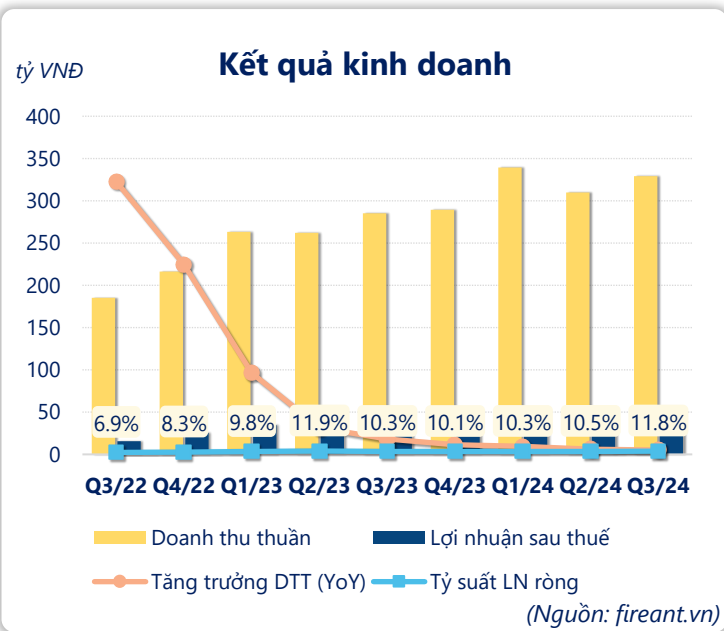
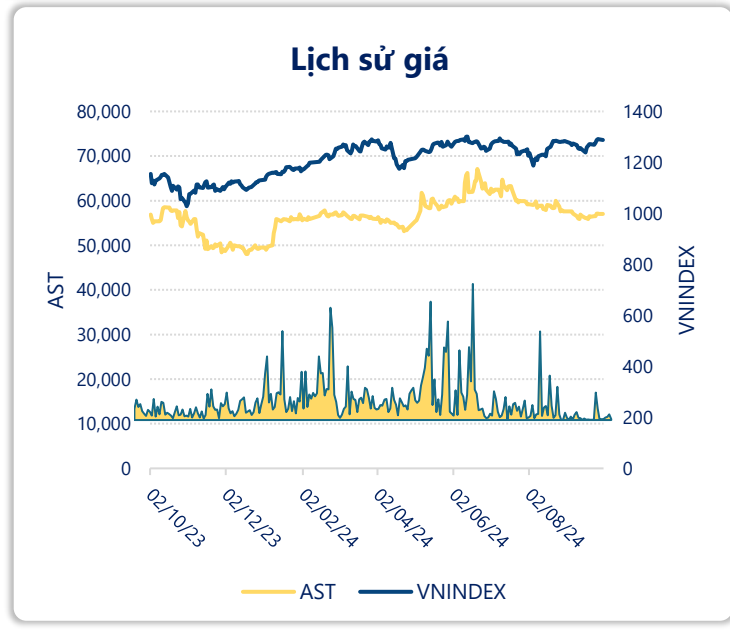
9T 2024		
LN gộp	597	YoY ▲ 128 ▲ 27.1%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN thuần	64.3	QoQ ▲ 11.8 ▲ 22.4%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 21.8 ▲ 51.2%

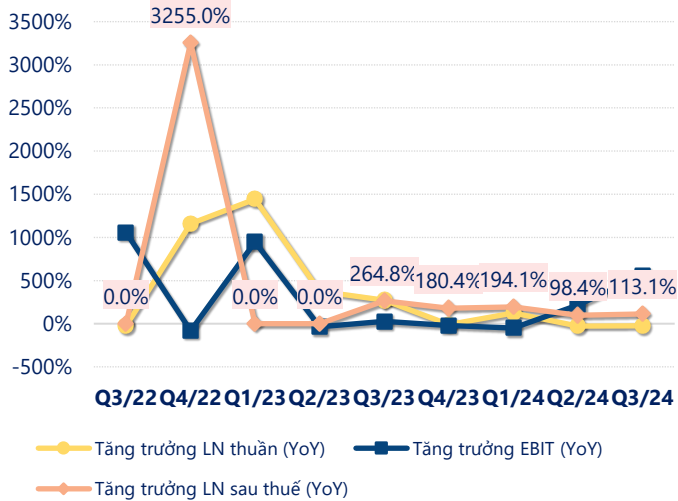
9T 2024		
LN thuần	177	YoY ▲ 55.0 ▲ 45.5%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN sau thuế	49.6	QoQ ▲ 6.60 ▲ 15.4%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 12.3 ▲ 33.1%

9T 2024		
LN sau thuế	143	YoY ▲ 32.0 ▲ 29.1%
	tỷ VNĐ	

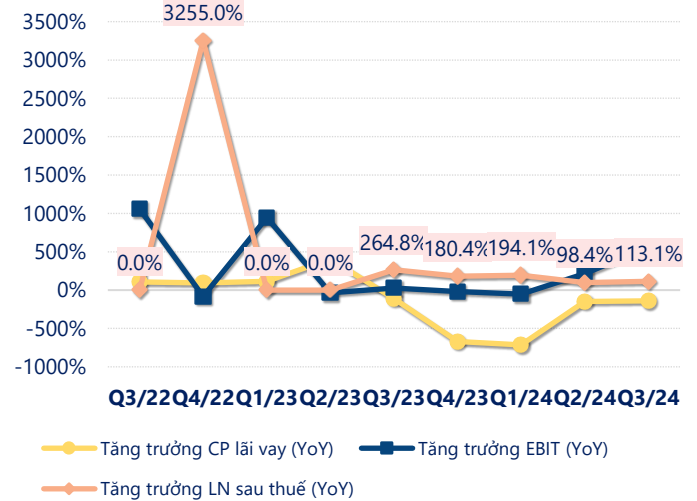


Tăng trưởng lợi nhuận



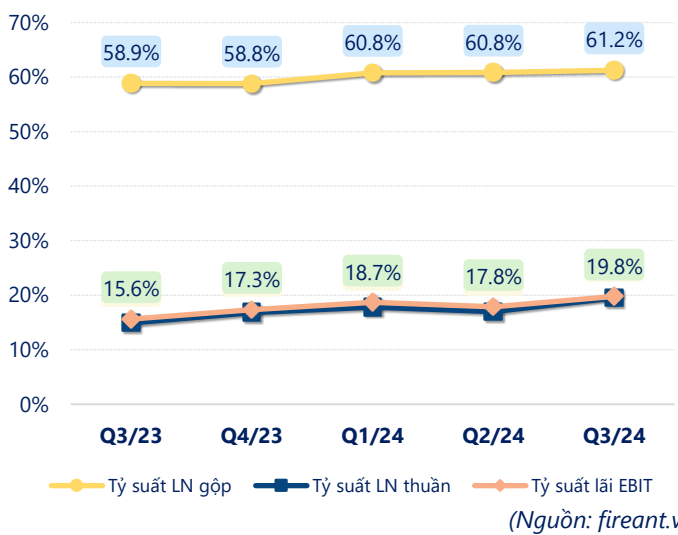
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



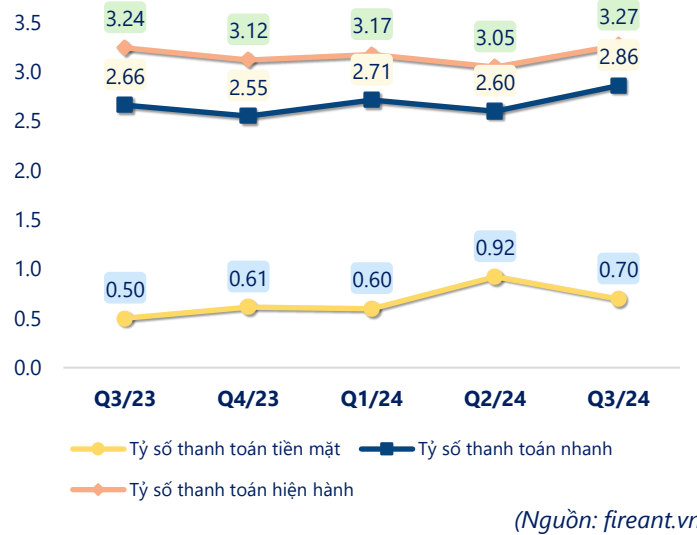
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



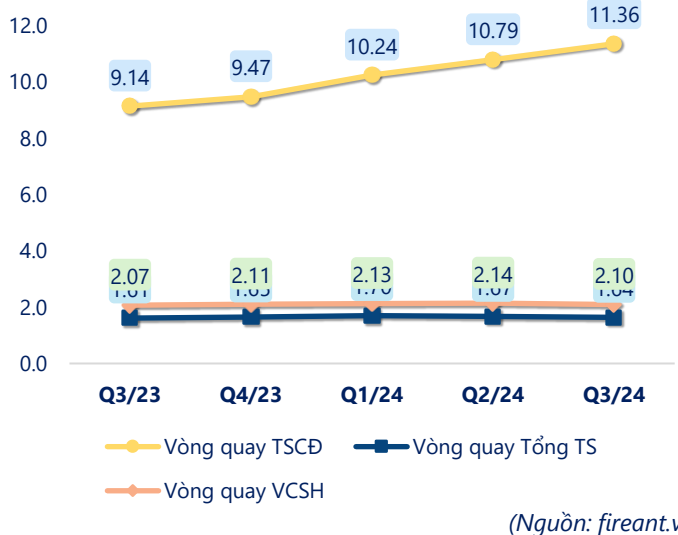
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



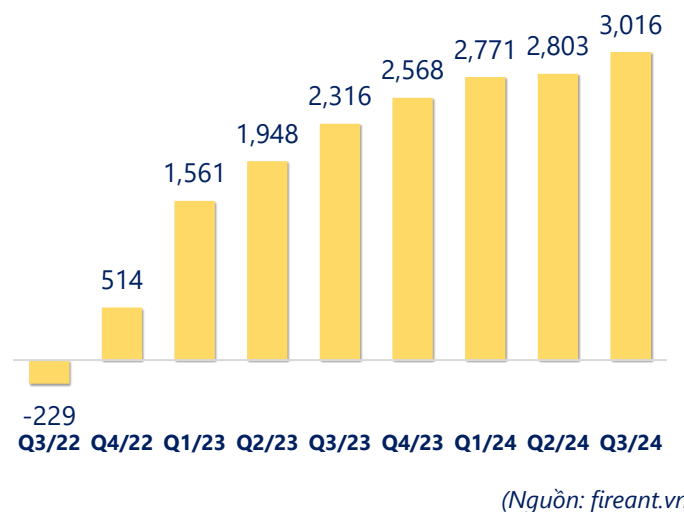
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	329	285	15.5%	979	810	20.7%
Giá vốn hàng bán	128	117	9.0%	382	341	12.0%
Lợi nhuận gộp	202	168	20.0%	597	469	27.1%
Doanh thu HĐTC	4.19	4.45	-5.7%	13.2	12.4	6.6%
Chi phí TC	1.07	0.79	35.9%	3.49	2.88	21.1%
Chi phí lãi vay	0.66	0.29	129%	1.69	1.59	6.3%
LN trong công ty LKLD	-0.14	-0.06	-140%	-3.63	2.47	-247%
Chi phí bán hàng	93.2	84.4	10.5%	283	234	21.0%
Chi phí QLDN	47.1	44.6	5.6%	143	126	13.5%
LN thuần từ HĐKD	64.3	42.5	51.2%	177	122	45.5%
Lợi nhuận khác	0.17	1.75	-90.4%	4.81	5.94	-19.1%
LN trước thuế	64.4	44.2	45.8%	182	128	42.5%
Lợi nhuận sau thuế	49.6	37.3	33.1%	143	111	29.1%
LNST của CĐ cty mẹ	38.9	29.3	32.8%	106	86.4	23.3%

(Nguồn: fireant.vn)

